

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số:15/2019/HNGĐ

Ngày 29/01/2019

V/v: Tranh chấp HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - chủ tọa phiên toà: Ông Phan Văn Nguyễn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Luyện

Ông Hoàng Văn Hòa

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phan Văn Kiên - Cán bộ
Toà án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.*

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương: Ông Bùi Nguyễn
Nam - Chức vụ: Kiểm sát viên;*

Ngày 29/01/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đô Lương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 236/HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/QĐXX - ST ngày 16 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn : Chị Lê Thị H- Sinh năm 1987

Cư trú tại: Xóm 07, xã Diễn Thắng, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An- có mặt;

- Bị đơn : Anh Lương Tiến Q - Sinh năm 1983

Cư trú tại: Xóm 05, xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An - Vắng mặt- có đơn xin giải quyết vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 11 năm 2018 và ý kiến trình bày tại bản tự khai, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày:

Chị Lê Thị H và anh Lương Tiến Q kết hôn với nhau vào ngày 20/11/2006, kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường, sống chung được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và trở nên trầm trọng. Nguyên nhân là do anh Quý thường xuyên đánh đập chị Hương, sống gia trưởng, không tôn trọng chị Hương và ghen tuông

mù quáng. Chị Hường đã bỏ về bên ngoại sống ly thân từ tháng 9/2014 cho đến nay cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, nên chị Hường làm đơn ly hôn với anh Quý.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt (không ghi rõ ngày tháng năm), anh Lương Tiến Q trình bày: Về thời gian và thủ tục kết hôn anh nhất trí như ý kiến của chị Hường, nhưng theo anh Quý về nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên mất tình cảm. Đến năm 2014 thì chị Hường bỏ về bên ngoại sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Hường làm đơn yêu cầu ly hôn, anh Quý đề nghị Tòa xử cho vợ chồng được ly hôn theo yêu cầu của chị Hường và đó cũng là nguyện vọng của anh Quý.

Về con chung: Chị Hường và anh Quý đều thống nhất vợ chồng có 02 người con chung:

- Cháu Lương Thị Yên Ng, sinh ngày 08/4/2007;
- Cháu Lương Thị Yên Ng, sinh ngày 25/10/2009

Nay ly hôn chị Hường có nguyện vọng được nuôi cả hai người con, không yêu cầu anh Quý cấp dưỡng nuôi con nên không yêu cầu Tòa giải quyết

Về tài sản: Chị Hường và anh Quý thỏa thuận tự chia, không yêu cầu Tòa giải quyết.

KSV tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tiến hành điều tra xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định cũng như tại phiên tòa những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Lương Tiến Q vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng các điều 28, 35, 147 BLTTDS, Điều 51, 56, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình; Xử: Cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Lương Tiến Q. Giao cả hai người con chung là cháu Lương Thị Yên Ng, sinh ngày 08/6/2007 và cháu Lương Thị Yên Ng, sinh ngày 25/10/2009 cho chị Hường trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Quý đến khi chị Hường có yêu cầu. Về tài sản và các khoản nợ: Không xem xét do đương sự không có yêu cầu. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình Nguyên đơn là chị Lê Thị H yêu cầu giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo quy định tại khoản 5 Điều 28 và khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay anh Lương Tiến Q vắng mặt do đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, vì vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương xét xử vắng mặt anh Quý là phù hợp quy định tại khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Lương Tiến Q kết hôn với nhau vào ngày 20/11/2006, có đăng ký kết hôn, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND xã Bồi Sơn, huyện Đô Lương là hôn nhân hợp pháp.

Vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Trầm trọng nhất là khoảng tháng 9 năm 2014 vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, anh Quý hay ghen tuông vô cớ, nhiều lần đánh đập chị dẫn đến mất tình cảm, vợ chồng không liên lạc với nhau và không quan tâm chăm sóc nhau nữa, mối quan hệ giữa hai bên gia đình cũng chấm dứt, vì vậy chị Lê Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lương Tiến Q. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã phân tích để chị Hường rút đơn về đoàn tụ gia đình, nuôi dạy con cái nhưng chị Hường xét thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, hai người không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, ai lo cho người đó nên không thể kéo dài thêm được nữa, cả hai yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hường và anh Quý đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì vậy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hường, xử cho chị Hường được ly hôn với anh Quý là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình.

[3]. Về quan hệ con chung: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung: cháu Lương Thị Yên Ng, sinh ngày 08/4/2007 và cháu Lương Thị Yên Ng, sinh ngày 25/10/2009, nay ly hôn chị Hường có nguyện vọng nuôi cả hai con và anh Quý cũng hoàn toàn thống nhất. Ý kiến của cả hai cháu Ly và cháu Ngọc cũng nhất trí ở với chị Hường, vì vậy giao hai cháu cho chị Hường trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là đúng pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Hiện tại chị Hường chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Quý đến khi chị Hường có yêu cầu. Anh Quý được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về quan hệ tài sản: Trong đơn xin giải quyết vắng mặt anh Quý không yêu cầu Tòa giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay chị Hường cũng không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, 35, 39, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn anh Lương Tiên Q.

2. Về con chung: Chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai cháu Lương Thị Yến Ng, sinh ngày 08/4/2007 và cháu Lương Thị Yến Ng, sinh ngày 25/10/2009 cho đến khi cháu Ly và cháu Ngọc trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Quý đến khi chị Hường có yêu cầu.

Anh Lương Tiên Q được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và các khoản nợ: Không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị Quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn nhưng được tính trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Hường đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên lai thu tiền số 0004246 ngày 06/12/2018.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- UBND xã Bồi Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Nguyễn